TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T, sinh ngày 13/7/1987; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (s) và bà Nguyễn Thị X (s); gia đình có 02 người con bị cáo là con đầu; vợ Đoàn Nguyễn Phương U, sinh năm 1992; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 26/3/2018, bị UBND phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình" với hình thức phạt tiền; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Ông Trịnh Quốc P, sinh năm 1984; trú tại: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/02/2019, Lê Văn T cùng với Phạm Thế M (sinh năm 1990), Trương Duy C (sinh năm 1983), Dương Thanh T (sinh năm 1996), Nguyễn Trọng Đ (sinh năm 2001) và một số người khác chưa rõ lai lịch đến quán "Kim Lăng" tại phường H, quận C để uống bia. Một lúc sau, anh Trịnh Quốc P (sinh năm 1984) và anh Trịnh Quốc Đ (sinh năm 1996, là em ruột anh Pháp) cùng đến ngồi ở bàn bên cạnh.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, anh Đ và anh P đang nói chuyện thì Lê Văn T cho rằng anh P và anh Đ đang nói xấu mình nên cầm 01 ly thủy tinh ném về

phía anh P nhưng không trúng. Tiếp đó, T cầm 01 ly thủy tinh khác trên tay phải đi về phía anh P đập ly thủy tinh vào vùng mắt bên phải gây thương tích. Thấy vậy, cả nhóm lao vào can ngăn T và đưa anh P đi cấp cứu. T bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 18/3/2019 thì đến Công an quận Cẩm Lệ trình diện và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Ngày 27/02/2019, anh Trịnh Quốc P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 82/TgT ngày 25/3/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Trịnh Quốc P là 08%. Cụ thể: Rách nông da mi trên, tụ máu hốc mắt, kết mạc và giác mạc phù, đồng tử đứt cơ vòng, xuất huyết tiền phòng, thị lực bóng bàn tay đã điều trị. Hiện tại vết thương mi trên đã lành; mắt phải còn sưng nề, bầm tím mi nhẹ, kết mạc hồng, giác mạc trong, đồng tử dãn 04mm, phản xạ ánh sáng âm tính, gai thị hồng, võng mạc không phù, thị lực mắt phải 8/10.

Bản cáo trạng số 36/KSĐT ngày 25/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 3 đến 6 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 25/02/2019, trong lúc đang ngồi uống bia cùng với một số người bạn tại quán Kim Lăng phường H, quận C thì Lê Văn T

vô cớ dùng 01 ly thủy tinh đánh vào mắt phải của anh Trịnh Quốc P gây thương tích với tỷ lệ 08%. Ngày 27/02/2019, anh P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Hành vi bị cáo Lê Văn T là dùng hung khí nguy hiểm đánh anh Trịnh Quốc P, bị thương tích 08%, mặc dầu giữa bị cáo T và anh P không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng bị cáo cố ý đánh anh Pháp thể hiện tính côn đồ. Người bị hại anh Trịnh Quốc P có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có tiền sự, ngày 26/3/2018, bị UBND phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình" với hình thức phạt tiền. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Do vậy, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, đồng thời bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn T đã bồi thường số tiền 7.000.000đồng cho anh Trịnh Quốc P, anh P không có yêu cầu gì thêm. Người bị hại anh Trịnh Quốc P vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu gì thêm về phần dân sự thì tách giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 ly thủy tinh mà Lê Văn T dùng làm hung khí gây thương tích cho anh P do đã vỡ hoàn toàn nên không thu hồi được.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 03(Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Thu Trang

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Cẩm Lệ;*
- *VKSND Q. Cẩm Lệ;*
- *CCTHADS Q. Cẩm Lệ;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ.*